

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới,
thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 116/TTr-STP ngày 22 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp theo Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2022, Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 19 tháng 05

năm 2022, Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 22 tháng 08 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc công an tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K11, KSTT ^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (01 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ (01 TTHC)

Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Mã TTHC							
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp							
Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch 2.002516.000.00.00H08	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc.	- Trung Tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP. Quy Nhơn). - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Toàn trình	Lệ phí : 8000 đồng /Văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký. Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;	Cơ quan công an, các cơ quan khác có liên quan

Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Mã TTHC							
						- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN TẠI CƠ QUAN QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ (01 TTHC)

Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Mã TTHC								
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp								
Thủ tục cấp bản sao Trích lục hộ tịch 2.000635.000.00.00H08	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết	- Trung Tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (127 Hai Bà Trưng, TP. Quy	-	Toàn trình	- Lệ phí: 8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;	-

Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Mã TTHC								
	quả trong ngày làm việc tiếp theo.	<p>Nhon).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Bộ phận Một cửa cấp xã. 			<p>với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>(Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ)</p>	<p>đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh 	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (15 TTHC)

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp									
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 2.000528.000.00.00H08	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài; - Thông tư số	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 2.000806.000.00.00H08	15 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả	- Lệ phí: 1.500.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					trực tuyến)	khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								UBND tỉnh Bình Định.	
3	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài 1.001766.000.00.00H08	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	<p>- Lệ phí: 50.000 đồng</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>(Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)</p>	<p>Trình tự thực hiện;</p> <p>Cách thức thực hiện;</p> <p>Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai;</p> <p>Căn cứ pháp lý.</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số</p>	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài 2.000779.000.00.00H08	15 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả	- Lệ phí: 1.500.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020	UBND cấp xã

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					trực tuyến)	khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								UBND tỉnh Bình Định.	
5	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài 1.001695.000.00.00H08	15 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 50.000 đồng đối với việc đăng ký khai sinh. - Lệ phí: 1.500.000 đồng đối với việc đăng ký nhận cha, mẹ, con. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại	Căn cứ pháp lý	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người được nhận là cha, mẹ, con

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
						thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
6	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài 1.001669.000.00.00H08	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ, 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên.	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến; Thanh toán trực tuyến)	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ, Căn cứ pháp lý.	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
						hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
7	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài 2.000756.000.00.00H08	02 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Nộp hồ sơ	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện;	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014;	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
8	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc 2.000748.000.00.00H08	Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 25.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		theo. 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.				nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
9	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước	12 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyển	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
	ngoài 2.002189.000.00.00H08				tuyển; Thanh toán trực tuyển; Trả kết quả trực tuyển)	người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	phân hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
10	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài 2.000554.000.00.00H08	12 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
						kết quả)		281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
11	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con;	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết	Bộ phận Một cửa cấp huyện.	-	Toàn trình	- Lệ phí: 70.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn,	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
	nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch) 2.000547.000.00.00H08	được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.				cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
12	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài 2.000522.000.00.00H08	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;	Ủy ban nhân dân cấp xã/Sở Tư pháp nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh đã đăng ký khai sinh trước đây; Cơ quan công an có thẩm

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định. 	quyền.
13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân 1.000893.000.00.00H08	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; 	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					quả trực tuyến)	người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	pháp lý.	04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	khi xuất cảnh; Cơ quan công an có thẩm quyền.

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài 2.000513.000.00.00H08	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 1.500.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;	Ủy ban nhân dân cấp xã/Sở Tư pháp nơi đăng ký kết hôn trước đây.

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định. 	
15	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài 2.000497.000.00.00H08	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 50.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; 	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 	

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (16 TTHC)

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 2228/QĐ-BTP ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp									
1	Đăng ký khai sinh 1.001193.000.00.00H08	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
2	Đăng ký kết hôn 1.000894.000.00.00H08	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh	Miễn lệ phí	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện;	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc			toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)		Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con 1.001022.000.00.00H08	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 15.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc, trường hợp phải xác	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Thanh	- Lệ phí: 8.000 đồng đối với việc đăng ký	Trình tự thực hiện;	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
	1.000689.000.00.00H08	minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc			toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	khai sinh. - Lệ phí: 15.000 đồng đối với việc đăng ký nhận cha, mẹ, con. - Miễn lệ phí với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc sau khi nhận kết quả)	Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
5	Đăng ký khai tử 1.000656.000.00.00H08	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 5.000 đồng. - Miễn lệ phí đăng ký khai tử đúng hạn; cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								<p>của Bộ Tài chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định. 	
6	<p>Đăng ký khai sinh lưu động 1.003583.000.00.00H08</p>	05 ngày làm việc	<p>Bộ phận Một cửa cấp xã</p>	-	<p>Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực</p>	<p>- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn; người thuộc gia đình có công với cách</p>	Căn cứ pháp lý.	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020</p>	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					tuyển; Trả kết quả trực tuyến)	mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
7	Đăng ký kết hôn lưu động 1.000593.000.00.00H08	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực	Miễn lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					tuyển; Trả kết quả trực tuyến)			47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
8	Đăng ký khai tử lưu động 1.000419.000.00.00H08	05 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp	- Lệ phí: 5.000 đồng. - Miễn lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)		123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
9	Đăng ký giám hộ 1.004837.000.00.00H08	03 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp	Miễn lệ phí	Trình tự thực hiện;	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
					hồ sơ trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)		Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;	
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ 1.004845.000.00.00H08	02 ngày làm việc	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	Miễn lệ phí	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Bộ luật Dân sự năm 2015; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ- CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính ; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
11	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch 1.004859.000.00.00H08	- 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh	- Lệ phí: 15.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng;	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện;	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		<p>minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc.</p> <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>			toán trực tuyến)	<p>người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)</p>	<p>Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.</p>	<p>87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số</p>	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
12	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 1.004873.000.00.00H08	02 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Toàn trình	- Lệ phí: 15.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022	-

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								<p>của Bộ Tư pháp ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 3217/QĐ -UBND ngày 03/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình 	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								Định.	
13	Đăng ký lại khai sinh 1.004884.000.00.00H08	04 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Thời hạn giải quyết; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người yêu cầu đăng ký lại khai sinh đã đăng ký khai sinh trước đây trong trường hợp thực hiện đăng

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định; - Quyết định số 2608/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định.	ký lại khai sinh tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú; Cơ quan công an có thẩm quyền.
14	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân 1.004772.000.00.00H08	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến;	- Lệ phí: 8.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với	Trình tự thực hiện; Cách thức thực	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.			Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp ; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính ; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;	yêu cầu đăng ký khai sinh cư trú trước đây; Cơ quan công an có thẩm quyền.

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								- Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	
15	Đăng ký lại kết hôn 1.004746.000.00.00H08	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Trả kết quả trực tuyến)	- Lệ phí: 30.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP	Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn trước đây trong trường hợp đăng ký lại kết hôn tại Ủy ban nhân

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
								ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định.	dân cấp xã nơi người yêu cầu thường trú.
16	Đăng ký lại khai tử 1.005461.000.00.00H08	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì	Bộ phận Một cửa cấp xã	-	Một phần (Nộp hồ sơ	- Lệ phí: 5.000 đồng. - Miễn lệ phí cho người	Trình tự thực hiện; Cách	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP	

ST T	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyển	Phí, lệ phí (nếu có)	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã TTHC								
		thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc.			trực tuyển; Thanh toán trực tuyển; Trả kết quả trực tuyển)	thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. (Lệ phí được thu tại thời điểm nộp hồ sơ hoặc tại thời điểm nhận kết quả)	thức thực hiện; Thành phần hồ sơ; Mẫu đơn, mẫu tờ khai; Căn cứ pháp lý.	ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC	

